*Năm học: 2024-2025*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

TIẾT 45,46,47,48**- BÀI 17: ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ (1428 – 1527)**

(Thời gian thực hiện: 04 tiết – Từ tiết 45 đến tiết 48)

Ngày soạn: 11/4/2025

Ngày giảng: 7A- 24/4/2025

7B- 14/4/2025

7C- 17/4/2025

7D- 15/4/2025

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức:

- Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ.

- Nhận biết được tình hình kinh tế - xã hội thời Lê Sơ.

- Giới thiệu được sự phát triển văn hóa và giáo dục và một danh nhân tiêu biểu thời Lê sơ.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

b. Năng lực đặc thù:

- Biết sưu tầm và sự dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Vương triều lê sơ.

- Vận dụng hiểu biết về những thành tựu của Vương triều Lê sơ để giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam.

3. Phẩm chất:

- Yêu nước: Tự hào và trân trọng về những giá trị lịch sử văn hóa của dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước.

- Có trách nhiệm gìn giữ, phát huy và quảng bá lịch sử văn hóa Việt Nam.

**II. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên:

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, Phiếu học tập dành cho học sinh.

- Tập bản đồ Lịch sử và Địa lí 7 – phần Lịch sử

- Tranh ảnh, tư liệu liên quan đến bài học

- Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh:

- Sưu tầm tài liệu; tìm hiểu trước kiến thức, tư liệu có liên quan đến bài học.

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** HS quan sát tranh, trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**- Giáo viên cho học sinh quan sát hình ảnh và nhận biết.**

****

***Gốm hoa lam – Bảo vật quốc gia***

***(trưng bày tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia Việt Nam)***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS quan sát, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**GV**:

- Yêu cầu hs trình bày

**HS**:

Hs nhận biết hình ảnh

**Gợi ý trả lời:**

**- Bình gốm hoa lam – thời Lê Sơ.**

**Bước 4:** - Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV giới thiệu bài mới:** Các em thân mến! Các em vừa được quan sát Bình gốm hoa lam – một trong những đồ vật được công nhận là Bảo vật quốc gia. Bình gốm được khai quật cùng 240.000 đồ gốm trong tàu đắm vùng biển Cù Lao Chàm (Hội An, Quảng Nam) từ một con tàu chuyên chở gốm nguồn gốc từ lò Chu Đậu (Nam Sách, Hải Dương). Loại gốm đã từng được rất nhiều các nước ưa chuộng như Nhật Bản, Trung Quốc, các nước ở khu vực Đông Nam Á, …Điều này chứng tỏ trình độ kĩ thuật làm gốm thời Lê Sơ rất phát triển. Để hiểu rõ hơn về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa thời Lê Sơ. Vì sao đây được coi là triều đại phát triển bậc nhất trong các triều đại phong kiến Việt Nam? Chúng ta cùng nhau tìm hiểu bài.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Sự thành lập Vương triều Lê sơ.**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được quá trình thành lập vương triều Lê sơ

- Chỉ ra những chính sách đối ngoại của nhà Lê sơ.

**b. Nội dung:** Hs hoàn thành phiếu học tập, chơi trò chơi để tìm hiểu kiến thức.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV yêu cầu học sinh làm việc cá nhân, chơi trò chơi trả lời các câu hỏi.  **Phiếu học tập 1**  **Sự thành lập**  **Vương triều Lê sơ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Quá trình thành lập** | **Thời gian** |  | | **Niên hiệu** |  | | **Quốc hiệu** |  | | **Kinh đô** |  | | **Luật pháp** | |  | | **Quân đội** | |  | | **Chính sách đối ngoại** | |  |   GV tổ chức học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”  Hoàn thiện nội dung còn thiếu vào sơ đồ tổ chức nhà nước thời Lê sơ.  ***? Quan sát tư liệu 1 cho em hiểu gì về quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nhà Lê sơ?***  **GV chiếu lược đồ Đại Việt thời Lê Thánh Tông yêu cầu học sinh lên bảng xác định các đạo thừa tuyên.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi..  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **Gợi ý trả lời:**  **Phiếu học tập 1**  **Sự thành lập**  **Vương triều Lê sơ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Quá trình thành lập** | **Thời gian** | 1428 | | **Niên hiệu** | Thuận Thiên | | **Quốc hiệu** | Đại Việt | | **Kinh đô** | Thăng Long | | **Luật pháp** | | Quốc triều hình luật (Hồng Đức) | | **Quân đội** | | - “Ngụ binh ư nông”  - chú trọng xây dựng quân đội mạnh | | **Chính sách đối ngoại** | | Kiên quyết nhằm giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia cũng như mở rộng biên giới về phía nam. |   ***? Quan sát tư liệu 1 cho em hiểu gì về quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nhà Lê sơ?***  Vương triều Lê sơ rất coi trọng vấn đề biên giới lãnh thổ, nhất là biên giới lãnh thổ phía Bắc với nhà Minh. Trên phương diện ngoại giao, nhà Lê sơ yêu cầu các sứ thần phải giữ cho được từng thước đất quý giá do các đời tổ tiên gây dựng lên.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV mở rộng:** Sau khi cuộc kháng chiến chống quân Minh kết thúc thắng lợi, Lê Lợi (Lê Thái Tổ) đã cùng triều đình Lê sơ củng cố bộ máy nhà nước, xây dựng quân đội với những chính sách đúng đắn góp phần đưa đất nước ổn định, khắc phục được hậu quả của chiến tranh. Đồng thời, tạo điều kiện cho kinh tế, xã hội phát triển. Để hiểu rõ hơn, chúng ta cùng tìm hiểu nội dung phần 2. | **1. Sự thành lập Vương triều Lê sơ.**  Hs hoàn thiện phiếu học tập vào vở ghi |

**2.2. Tình hình kinh tế, xã hội**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế, xã hội thời Lê sơ.

**b. Nội dung:** - Học sinh thực hiện kĩ thuật mảnh ghép tìm hiểu kiến thức

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV tổ chức cho học sinh tìm hiểu về kinh tế thời Lê sơ bằng kĩ thuật “Mảnh ghép”.**  ***Nhóm 1: Tìm hiểu về nông nghiệp***  ***Nhóm 2: Tìm hiểu về thủ công nghiệp***  ***Nhóm 3: Tìm hiểu về thương nghiệp***  ***? Đọc câu thơ ca tụng của nhân dân về đời sống của nhân dân dưới thời vua Thái Tổ, Thái Tông, em có nhận xét gì về kinh tế nước ta thời Lê sơ?***  ***? Quan sát, mô tả, nhận xét hình 4/sgk.***  ***? Em có nhận xét gì về kinh tế nước ta thời Lê sơ?***  ***Bài tập dự án: Em hãy giới thiệu về một trong số các làng nghề truyền thống mà em ấn tượng (làng gốm Chu Đậu, Bát Tràng)***  ***? Hãy vẽ sơ đồ xã hội thời Lê sơ? Nêu nhận xét.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs hoạt động nhóm hoàn thành câu hỏi thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV:** - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mới.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Gợi ý:**  ***Nhóm 1: Tìm hiểu về nông nghiệp***  - Khuyến khích phát triển nông nghiệp:  + Đặt ra một số chức quan chuyên lo về nông nghiệp: Khuyến nông sứ, Hà đê sứ.  + Cấm để ruộng đất hoang, đẩy mạnh khẩn hoang và lập đồn điền ở vùng đất mới.  + Khơi kênh, đào song, đắp đê ngăn mặn, bảo vệ thủy lợi.  + Đặt phép quân điền, chia đều ruộng đất công làng xã.  ***Nhóm 2: Tìm hiểu về thủ công nghiệp***  - Nhiều nghề thủ công truyền thống: dệt lụa, làm gốm, …  - Sản xuất gốm sứ xuất khẩu theo đơn đặt hang của các thương nhân nước ngoài phát triển mạnh: Chu Đậu (Hải Dương), Bát Tràng (Hà Nội), …  ***Nhóm 3: Tìm hiểu về thương nghiệp***  - Khuyến khích lập chợ, thúc đẩy buôn bán giữa các địa phương, giữa các làng nghề thủ công với các đô thị.  - Việc buôn bán với nước ngoài được duy trì.  - Thuyền buôn nhiều nước đã đến buôn bán tại các thương cảng: Vân Đồn, Hội Thống, Tam Kỳ, …  - Các sản phẩm: tơ lụa, gốm sứ, lâm thổ sản, … rất được ưa chuộng.  ***? Đọc câu thơ ca tụng của nhân dân về đời sống của nhân dân dưới thời vua Thái Tổ, Thái Tông, em có nhận xét gì về kinh tế nước ta thời Lê sơ?***  *Đời vua Thái Tổ, Thái Tông*  *Thóc lúa đầy đồng, trâu chẳng buồn ăn.*  Câu thơ trên nói về thời Lê Thái Tổ (1428 – 1432), Lê Thái Tông (1433 – 1441), với ý ca ngợi sự sống sung túc hai đời vua này.  🡪 Kinh tế thời Lê Sơ ổn định, phát triển về mọi mặt.  ***? Quan sát, mô tả, nhận xét hình 4/sgk.***    Bình gốm hoa lam cổ Chu Đại cao 54cm, hoa văn sắc nét, tinh sảo, màu men đẹo. Bình được trưng bày tại bảo tàng Tokapi (Thổ Nhĩ Kỳ). Bình gốm do người thợ Bùi Thị Hý (Nam Sách - Hải Dương) làm năm 1450. Đây được coi là tác phẩm gốm hoa lam đẹp nhất của nghề gốm Đại Việt thời Lê sơ.  🡪Bình gốm Chu Đậu là một mặt hang xuất khẩu có giá trị cao. Đồng thời thể hiện thợ thủ công thời Lê Sơ có trình độ kĩ thuật và tư duy thẩm mĩ cao.  ***Bài tập dự án: Em hãy giới thiệu về một trong số các làng nghề truyền thống mà em ấn tượng (làng gốm Chu Đậu, Bát Tràng)***  **Làng gốm Chu Đậu.**  Chu Đậu là một vùng quê Thái Bình nay thuộc Hải Dương. Chu Đậu theo tiếng Hán có bến thuyền đỗ.  Giới chuyên môn đánh giá cao gốm Chu Đậu từ dáng vẻ, chất men, họa tiết, hoa văn trang trí… tất cả đều đẹp hoàn hảo. Gốm Chu Đậu được thể hiện dưới nhiều hình thức như vẽ, khắc, họa, đắp nổi đều phóng khoáng, trữ tình, hài hòa, tinh xảo. Những họa tiết, hoa văn trên gốm thể hiện đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. Đó là khung cảnh thiên nhiên và cuộc sống của cư dân đồng bằng châu thổ sông Hồng như cảnh mục đồng chăn trâu, chim đậu trên cành hoa, đàn cá bơi dưới nước, mái nhà tranh ven sông… Phương pháp chế tạo đạt trình độ cao, đó là chuốt, tạo dáng trên bàn xoay, ngắt sản phẩm thành nhiều công đoạn rồi lắp ghép lại và gia công. Các sản phẩm được thể hiện trên chất liệu men trắng hoa lam, men ngọc, hay men màu tam thái.  ***? Hãy vẽ sơ đồ xã hội thời Lê sơ? Nêu nhận xét.***    **Nhận xét:** Giai cấp nông dân chiếm đa số, sự phân biệt giữa quý tộc và bình dân trở nên sâu sắc và được quy định bởi pháp luật.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập& sản phẩm học tập của HS.  GV cho học sinh xem video về chính sách khôi phục đất nước của vua Lê Thái Tổ.  **GV nhấn mạnh mở rộng**: Bằng những chính sách tiến bộ, khuyến khích phát triển của nhà nước, kinh tế Đại Việt được phục hồi và phát triển, xã hội ổn định, đời sống nhân dân nhờ thế cũng được cải thiện. Kinh tế, xã hội phát triển tạo tiền đề cho văn hóa – giáo dục thời Lê sơ đạt được nhiều thành tựu, phát triển hơn so với các triều đại trước đó. Để hiểu rõ hơn chúng ta cùng tìm hiểu nội dung tiếp theo. | **2. Tình hình kinh tế, xã hội.** |

**2.3. Phát triển văn hóa – giáo dục**

**a. Mục tiêu:**

- Trình bày những thành tựu văn hóa – giáo dục tiêu biểu thời Lê sơ.

- Lí giải được vì sao nhà Lê Sơ chú trọng phát triển giáo dục, thi cử.

**b. Nội dung:** - Hs làm việc cá nhân, thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập trả lời các câu hỏi.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV cho học sinh nghiên cứu sử liệu sách giáo khoa hoàn thành **phiếu học tập 2:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lĩnh vực** | | **Thành tựu** | | **1. Tư tưởng – tôn giáo** | |  | | **2. Giáo dục** | |  | | **3.Văn học** | **Chữ Hán** |  | | **Chữ Nôm** |  | | **4.Khoa học** | **Sử học** |  | | **Địa lí** |  | | **Toán học** |  | | **Y học** |  | | **5.Nghệ thuật** | **Kiến trúc – điêu khắc** |  | | **Sân khấu** |  |   **GV yêu cầu học sinh giới thiệu đôi nét về di tích Lam Kinh (H5), Bia Tiến sĩ (H6).**  ***? Khai thác tư liệu 2 và thông tin trong mục, hãy cho biết vì sao nhà Lê Sơ chú trọng phát triển giáo dục, khoa cử?***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs hoạt động nhóm hoàn thành câu hỏi thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mới.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Gợi ý:**  **Phiếu học tập 2:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **1. Tư tưởng – tôn giáo** | | - Nho giáo được đề cao  - Phật giáo, Đạo giáo bị hạn chế | | **2. Giáo dục** | | - Tổ chức khoa thi Tiến sĩ để tuyển chọn quan lại và cho lập bia đá ở Văn Miếu – Quốc Tử Giám để tôn vinh người đỗ đạt. | | **3. Văn học** | **Chữ Hán** | - Phát triển và giữ ưu thế  **- Tác phẩm:** Quân trung từ mệnh tập, Bình Ngô đại cáo, Quỳnh Uyển cửu ca, … | | **Chữ Nôm** | - Chiếm vị trí quan trọng: Quốc âm thi tập (Nguyễn Trãi), Hồng Đức quốc âm thi tập (Lê Thánh Tông), ... | | **4.Khoa học** | **Sử học** | - Đại Việt sử ký toàn thư (Ngô Sỹ Liên), Lam Sơn thực lục (Nguyễn Trãi),… | | **Địa lí** | - Dư địa chí (Nguyễn Trãi), Hồng Đức bản đồ, … | | **Toán học** | - Đại thành toán pháp, Lập thành toán pháp, … | | **Y học** | - Bản thảo thực vật toát yếu, … | | **5.Nghệ thuật** | **Kiến trúc – điêu khắc** | - Kinh đô Thăng Long, Lam Kinh  - Nghệ thuật điêu khắc đá, gỗ, gốm sứ, … tinh xảo với nhiều tác phẩm được lưu truyền đến nay | | **Sân khấu** | - Nhã nhạc cung đình, tuồng, chèo, … ngày càng phát triển. |   **GV yêu cầu học sinh giới thiệu đôi nét về di tích Lam Kinh (H5), Bia Tiến sĩ (H6).**  **Hình 5:** Lam Kinh vốn là Lam Sơn quê hương của Lê Thái Tổ nằm tại huyện Thọ Sơn, tỉnh Thanh Hóa.Đó là nơi có hành cung và lăng tẩm các vị hoàng đế triều Lê. Mặc dù cung điện chỉ còn nền móng, nhưng lăng mộ của các vị hoàng đế vẫn còn.  **Hình 6:** Bia được vua Lê Thánh Tông cho lập năm 1484, nội dung ghi chép họ và tên những người đã thi đỗ Tiến sĩ trong khoa thi Nhâm Tuất năm 1442.  ***? Khai thác tư liệu 2 và thông tin trong mục, hãy cho biết vì sao nhà Lê Sơ chú trọng phát triển giáo dục, khoa cử?***  Chứng tỏ vương triều Lê sơ rất coi trọng người hiền tài trong xây dựng và quản lý đất nước. Sự phát triển của đất nước hoàn toàn dựa vào những người có học hành và đỗ đạt qua con đường thi cử Ngo học. Do đó, Vương triều Lê sơ rất quan tâm, chú ý đến học tập và thi cử để tuyển chọn quan lại.  GV cho học sinh xem video giới thiệu về chính sách khảo sát quan lại của nhà Lê sơ.  ***? Em có nhận xét gì về việc phân loại quan lại của Lê Thái Tổ?***  Thể hiện sự anh minh, khả năng dùng người theo năng lực của Lê Thái Tổ.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập& sản phẩm học tập của HS.  **GV nhấn mạnh mở rộng**: Cùng với sự phát triển của chính trị, kinh tế đã thúc đẩy, tạo tiền đề cho văn hóa thời Lê sơ phát triển toàn diện trên mọi mặt. Đặc biệt, giáo dục Lê sơ được coi trọng, đào tạo được nhiều lớp nhân tài giúp ích cho đất nước. Coi nhân tài là nguyên khí quốc gia cũng là một trong những nguyên nhân giúp triều đại Lê sơ phát triển. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời kì này. | **3. Phát triển văn hóa – giáo dục**  **- Hs hoàn thành những nội dung ở phiếu số 2 vào vở ghi.** |

**2.4. Một số danh nhân văn hóa tiêu biểu**

**a. Mục tiêu:**

- Kể tên một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ và những đóng gió của họ đối với sự phát triển của văn hóa dân tộc.

**b. Nội dung:** - Hs làm việc cá nhân, thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập trả lời các câu hỏi.

**c. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV cho học sinh nghiên cứu sử liệu sách giáo khoa kết hợp với tư liệu đã tìm hiểu ở nhà nêu hiểu biết về các danh nhân văn hóa thời Lê sơ.  GV chia lớp 4 nhóm, các nhóm bốc thăm trình bày về một danh nhân văn hóa.  **- Hình thức báo cáo:** sơ đồ tư duy, đồ họa thông tin, PP, …  ***Nhóm 1: Tìm hiểu về Nguyễn Trãi***  ***Nhóm 2: Tìm hiểu về Lê Thánh Tông***  ***Nhóm 3: Tìm hiểu về Ngô Sỹ Liên***  ***Nhóm 4: Tìm hiểu về Lương Thế Vinh***  ***? Em ấn tượng nhất với danh nhân văn hóa nào? Vì sao?***  ***GV cho học sinh xem đoạn video giới thiệu về Nguyễn Trãi.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs hoạt động nhóm hoàn thành câu hỏi thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mới.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Gợi ý:**  ***Nhóm 1: Tìm hiểu về Nguyễn Trãi***  Nguyễn Trãi sinh năm 1380, hiệu là Ức Trai, quê ở Chi Ngại (Chí Linh, Hải Dương) sau dời về Nhị Khê (Thường Tín, Hà Tây). Cha là Nguyễn Phi Khanh, một học trò nghèo, học giỏi, đỗ thái học sinh (tiến sĩ). Mẹ là Trần Thị Thái, con Trần Nguyên Đán, một quý tộc đời Trần.  Nguyễn Trãi là một nhà chính trị, quân sự tài ba, có đóng góp quan trọng dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.  Ông còn là nhà văn, nhà thơ lớn, anh hùng dân tộc. Ông còn để lại nhiều tác phẩm có giá trị. "Quân trung từ mệnh tập“, "Bình Ngô đại cáo“, "Lam Sơn thực lục“, "Dư địa chí“, …  ***Nhóm 2: Tìm hiểu về Lê Thánh Tông***  Lê Thánh Tông tên là Lê Tư Thành, là cháu của vua Lê Thái Tổ, và là con thứ tư của vua Lê Thái Tông, thân mẫu là Quang Thục thái hậu Ngô Thị Ngọc Dao. Ông là bậc vĩ nhân của đất nước; là vị vua anh minh, văn võ tài lược, nhà cách tân vĩ đại, là đại diện của sự ấm no và an lành, của thái bình và thịnh trị; “Vua tự trời cao siêu, anh minh quyết đoán, có hùng tài đại lược, võ giỏi, mà thánh học rất chăm, tay không lúc nào rời quyển sách. Các sách kinh sử, các sách lịch toán, các việc thánh thần cái gì cũng tinh thông...” (Đại Việt Sử ký toàn thư, NXB Hồng Đức, 2020, Quyển XIII, Kỷ nhà Lê, tr.924).  ***Nhóm 3: Tìm hiểu về Ngô Sỹ Liên***  Ông họ Ngô, tên Quang Hiền, húy là Sĩ Liên, hiệu là Chúc Lý Cư Sĩ. Ngô Sĩ Liên là người làng Chúc Lý, huyện Chương Đức, phủ Ứng Thiên (nay là làng Ngọc Giả, xã Ngọc Hòa, chuyện Chương Mỹ, Hà Nội).  Trong cuộc kháng chiến chống quân Minh thí kỉ XV, Ngô Sĩ Liên tham gia nghĩa quân từ sớm và lập nhiều công trạng. Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến, ông tiếp tục sự học, đi thi và đỗ Tiến sĩ năm Bảo Đại thứ ba (1442) đời vua Lê Thái Tông, được cử vào Hàn Lâm viện. Đóng góp to lớn mà Ngô Sĩ Liên còn để lại cho đời sau chính là bộ “Đại Việt sử ký toàn thư”. Ngô Sĩ Liên luôn nêu tấm gương sáng về đạo đức, rất mực thanh liêm, chính trực…  ***Nhóm 4: Tìm hiểu về Lương Thế Vinh***  Lương Thế Vinh (1441 – 1496), ông sinh ra trong một gia đình nông dân ởCao Hương, huyện Thiên Bản, nay là thôn Cao Phương, xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Thời niên thiếu, Lương Thế Vinh đã nổi tiếng là thần đồng, thông minh, nhanh trí. Năm 23 tuổi, đời vua Lê Thánh Tông, năm Quang Thuận thứ tư (1463), Lương Thế Vinh đỗ trạng nguyên.  Cuộc đời 32 năm làm quan, Lương Thế Vinh đều ở Viện hàn lâm, trải thăng đến chức Hàn lâm Thị thư chưởng Hàn lâm viện sự, đứng đầu Viện hàn lâm. Ông có biệt tài về ngoại giao, được nhà vua tin yêu, giao trọng trách soạn thảo văn từ bang giao và đón tiếp sứ thần nước ngoài.Trạng nguyên Lương Thế Vinh còn dạy học ở Quốc tử giám.  Học trò của ông có nhiều người đỗ đạt cao như Nguyễn Tất Đại (người làng Kha Lý, xã Thụy Quỳnh, Thái Thụy, Thái Bình), đỗ tiến sĩ năm 1469; Lương Đắc Bằng (làng Hội Triều, nay thuộc Hoằng Phong, Hoằng Hóa, Thanh Hóa), đỗ bảng nhãn năm 1499.  ***? Em ấn tượng nhất với danh nhân văn hóa nào? Vì sao?***  ***GV cho học sinh xem đoạn video giới thiệu về Nguyễn Trãi.***  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập& sản phẩm học tập của HS.  **GV nhấn mạnh mở rộng**: Có thể thấy, những danh nhân văn hóa kiệt xuất đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển của triều đại Lê sơ và để lại nhiều tác phẩm có giá trị cho dân tộc. | **4. Một số danh nhân văn hóa tiêu biểu** |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV yêu cầy học sinh củng cố kiến thức thông qua các câu hỏi trắc nghiệm.

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV tổ chức cho học sinh củng cố kiến thức thông qua các câu hỏi trả lời nhanh

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, trả lời các câu hỏi trả lời nhanh.

***Câu 1: Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, thành lập nhà Lê sơ, đặt niên hiệu nước ta là:***

**- Thuận Thiên**

***Câu 2: Thời vua Lê Thánh Tông chia đất nước làm bao nhiêu đao?***

**- 13 đạo thừa tuyên**

***Câu 3: Em hãy điền sao cho đúng vào câu sau:***

***“ Có gốm … trong nhà như là có cả ông bà tổ tiên”***

**- Chu Đậu**

***Câu 4: Giai cấp nào trong xã hội Lê sơ chiếm số lượng đông đảo nhất?***

**- Nông dân**

***Câu 5: Một số cửa khẩu như Vân Đồn (Quảng Ninh), Hội Thống (Hà Tĩnh), Tam Kỳ (Quảng Nam) là nơi:***

**- Giao lưu buôn bán với các thương nhân nước ngoài.**

**Câu 6: Em hãy nối cột A với cột B sao cho đúng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cột A** | **1, 2-b**  **3-e**  **4-d**  **5-a** | **Cột B** |
| **1. Quân trung từ mệnh tập** | **a.Hội tao đàn** |
| **2. Bình Ngô đại cáo** | **b.Nguyễn Trãi** |
| **3. Hồng Đức quốc âm thi tập** | **c.Lương Thế Vinh** |
| **4. Đại Việt sử ký toàn thư** | **d.Ngô Sỹ Liên** |
| **5. Quỳnh Uyển cửu ca** | **e.Lê Thánh Tông** |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**.

- HS trả lời các câu hỏi trắc nghiệm

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét hoạt động của học sinh.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

***Bài tập 1: Đọc tư liệu sau và cho biết luật pháp thời Lê sơ có những điểm gì tiến bộ.***

***3. Điều 388, trong gia đình, con gái được quyền thừa kế tài sản như con trai. Điều 374 và 375, khi gia đình phải phân chia tài sản thì tài sản do hai vợ chồng làm ra được chia đôi. Điều 308, người chồng ruồng bỏ và không đi lại với người vợ trong năm tháng thì người vợ có quyền bỏ chồng.***

***(Luật Hồng Đức)***

***Bài tập 2: Chủ trương của các vua thời Lê sơ về vấn đề chủ quyền lãnh thổ có giá trị như thế nào trong công cuộc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ nước ta ngày nay?***

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

**Gợi ý:**

**Câu 1:** Luật pháp thời Lê sơ nhấn mạnh tính nhân văn của xã hội Lê sơ. Trong đó, quyền lợi của người phụ nữ được coi trọng. Đây là một điểm tiến bộ của luật pháp thời Lê sơ, khác so với các nước Đông Á và Đông Nam Á lúc bấy giờ. Điều đó cũng phần nào được thể hiện trong luật pháp hiện nay của Việt Nam.

**Câu 2:** Chủ trương của các vua thời Lê sơ về vấn đề chủ quyền lãnh thổ có giá trị đối với công cuộc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia ngày nay: Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta sẽ quyết tâm giữ gìn từng tấc đất tổ tiên ta để lại. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh con đường ngoại giao, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và lãnh hải quốc gia dựa trên các công ước và luật quốc tế. Đồng thời, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta cũng đồng lòng, thống nhất, sẵn sàng chiến đấu hi sinh để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, cũng như từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

- Học bài cũ và làm bài tập trong vở bài tập

- Tìm hiểu tư liệu liên quan đến **bài 18: Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.**

+ Tìm hiểu về Chê Mân, công thành Đồ Bàn (An Nhơn, Bình Định)

+ Tập chỉ lược đồ, xác định vị trí của Chăm – Pa thế kỉ X – XVI

+ Vẽ dòng thời gian về giai đoạn phát triển Chăm- Pa từ thế kỉ X – XVI

**………………………………………**